

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thủy, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn xã Vĩnh Thủy

Thực hiện Kế hoạch số 628/KH-UBND ngày 13/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, nhằm nâng cao nhận thức pháp luật, bảo đảm quyền được thông tin pháp luật của Nhân dân, phát huy vai trò của chính quyền cơ sở trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg trên địa bàn xã với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp được đề ra tại Quyết định số 977/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.
- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội trên địa bàn xã trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động triển khai phải bám sát mục tiêu, nội dung của Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, có trọng tâm, trọng điểm, hướng đến đúng các nhóm đối tượng của Đề án; bảo đảm tính khả thi, hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng và hiệu quả thiết thực.
- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp phải phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, tích cực trong tổ chức thực hiện; triển khai đầy đủ, đúng nội dung, đúng tiến độ; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kế hoạch được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn xã.
2. Thời gian thực hiện Kế hoạch: Từ năm 2026 -2030.

III. NỘI DUNG

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền thường xuyên, liên tục nội dung Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản liên quan nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật trong đời sống xã hội; hình thành thói quen chủ động tìm hiểu, sử dụng và tuân thủ pháp luật của người dân; đa dạng hóa hình thức truyền thông phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và từng nhóm đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Các Phòng chuyên môn, cơ quan, ban, ngành, Trung tâm thuộ xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

b) Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu và thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân trên địa bàn; trên cơ sở đó nghiên cứu, xây dựng và triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn thuộc phạm vi quản lý, như xây dựng chuyên mục pháp luật trên trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội của xã; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; tuyên truyền bằng hình thức sân khấu hóa; thành lập, duy trì câu lạc bộ pháp luật; biên soạn, phát hành sổ tay, tài liệu pháp luật thiết thực, dễ hiểu, dễ áp dụng.

Cơ quan chủ trì: Các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, Trung tâm thuộ xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu nhiệm vụ của các cơ quan, từ năm 2026 - 2030.

c) Tổ chức cung cấp, hướng dẫn kiến thức và kỹ năng tìm hiểu, khai thác, sử dụng pháp luật cho người dân bằng các hình thức phù hợp; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, sử dụng phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở; đồng thời lồng ghép nội dung hướng dẫn trong các buổi sinh hoạt cộng đồng, họp thôn, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận pháp luật kịp thời, hiệu quả.

Cơ quan chủ trì: Các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, Trung tâm thuộ xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

d) Củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các kênh tiếp nhận, xử lý, trả lời kiến nghị, phản ánh của người dân; tăng cường tư vấn, giải đáp, hỗ trợ kịp thời các vấn đề liên quan đến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật, tạo thuận lợi để người dân dễ dàng tiếp cận và được hỗ trợ khi có nhu cầu.

Cơ quan chủ trì: Các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, Trung tâm thuộc xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

đ) Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; ưu tiên cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật phù hợp, dễ hiểu; tổ chức tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý bằng hình thức linh hoạt, thiết thực; tạo điều kiện thuận lợi để các nhóm đối tượng này được tiếp cận kịp thời các chính sách, quy định liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- Kiện toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng, triển khai các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, Trung tâm thuộc xã, Công an xã.

Cơ quan phối hợp: Đoàn Thanh niên xã, Hội Liên hiệp phụ nữ xã, Trạm Y tế xã, các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

- Nâng cao năng lực, hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn cho hội viên, thành viên của tổ chức mình.

Cơ quan chủ trì: Các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, Trung tâm thuộc xã.

Cơ quan phối hợp: Các tổ chức đại diện của các đối tượng đặc thù, cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL phù hợp với từng đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, Trung tâm thuộc xã, Công an xã.

Cơ quan phối hợp: Đoàn Thanh niên xã, Hội Liên hiệp phụ nữ xã, Trạm Y tế xã, các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

e) Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa-Xã hội, Văn phòng HĐND&UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

2. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn

a) Nâng cao nhận thức và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của UBND

xã và cán bộ, công chức xã trong thi hành pháp luật; tăng cường tự kiểm tra, tự giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Thường xuyên rà soát, bảo đảm các điều kiện cần thiết để hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin pháp luật, thực hiện quyền và bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; chú trọng trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch nội dung trả lời; thực hiện đúng quy định trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, tổ chức đối thoại với Nhân dân, thực hiện dân chủ ở cơ sở và đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hằng năm.

Cơ quan chủ trì: Các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, Trung tâm thuộc xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

b) Củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã trong công tác bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật, nhất là đối với các nhiệm vụ giải quyết công việc liên quan trực tiếp đến người dân; xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn định kỳ; tổ chức hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, hội thi nghiệp vụ; đồng thời quan tâm nâng cao năng lực cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở và người có uy tín trong cộng đồng nhằm phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, Trung tâm thuộc xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

c) hực hiện đầy đủ, kịp thời trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch các nội dung thuộc phạm vi quản lý của UBND xã; nâng cao chất lượng, hiệu quả việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận, khai thác và sử dụng thông tin chính xác, đầy đủ, đúng quy định.

Cơ quan chủ trì: Các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, Trung tâm thuộc xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

d) Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân; tăng cường tuyên truyền, giới thiệu chính sách trợ giúp pháp lý; kịp thời hướng dẫn, chuyển gửi các trường hợp thuộc diện được trợ giúp pháp lý; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, nhất là các đối tượng yếu thế, được tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

đ) Xây dựng cơ chế phù hợp để vận động, thu hút lực lượng Công an,

quân đội đã nghỉ hưu, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín trong cộng đồng tham gia hoạt động hòa giải ở cơ sở; đồng thời củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải, xây dựng và nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, góp phần giải quyết kịp thời mâu thuẫn, tranh chấp ngay từ địa bàn dân cư.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên Mặt trận, các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

e) Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến quyền con người, quyền công dân; tăng cường theo dõi, đánh giá trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm tiếp cận pháp luật cho người dân; đồng thời gắn với công tác thi đua, khen thưởng nhằm kịp thời biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cấp xã.

Cơ quan chủ trì: Các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, Trung tâm thuộc xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

3. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trên địa bàn xã trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có chức năng hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật trên địa bàn; tăng cường liên hệ, phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để kịp thời hỗ trợ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để người dân được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, trợ giúp pháp lý theo quy định.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

b) Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện theo chuyên đề.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

c) Tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ

người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

d) Củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

4. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân

a) Bảo đảm kinh phí từ ngân sách xã theo phân cấp, đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác để trang bị cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của UBND xã và cán bộ, công chức trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; đáp ứng yêu cầu triển khai các chương trình, kế hoạch về tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân trên địa bàn.

Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

b) Bố trí kinh phí theo quy định và khả năng cân đối ngân sách của xã để hỗ trợ hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và các tổ chức đại diện cho nhóm đối tượng đặc thù trên địa bàn; tạo điều kiện để các tổ chức này phát huy vai trò trong tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, hỗ trợ, góp phần nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế xã.

Cơ quan phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

c) Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã, các cơ

quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

đ) **Bố trí nguồn lực phù hợp**, ưu tiên đầu tư cho các nhiệm vụ, giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cấp, khai thác hiệu quả hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, nền tảng số của xã; bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật đến người dân được đầy đủ, kịp thời, chính xác, nhanh chóng và thuận lợi.

Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế xã.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã, Phòng Văn hóa-Xã hội, Trung tâm dịch vụ tổng hợp và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Văn phòng HĐND&UBND xã

- Chủ trì tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết; tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu của cấp trên kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời đề nghị khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong thực hiện.

- Chủ trì nghiên cứu, triển khai các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của người dân và hoạt động cung cấp thông tin pháp luật của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

c) Phòng Văn hóa-Xã hội xã

- Chủ trì, hướng dẫn, định hướng nội dung tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở về các văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc chủ động, tự giác tìm hiểu và chấp hành pháp luật.

- Phối hợp lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, sinh hoạt cộng đồng; chú trọng tuyên truyền đến các nhóm đối tượng đặc thù trên địa bàn.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao tại Kế hoạch này và theo chỉ đạo của UBND xã.

d) Phòng Kinh tế xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm; trên cơ sở lồng ghép kinh phí sự nghiệp theo từng lĩnh vực gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án đã được bố trí trong dự toán của các cơ quan, đơn vị.

đ) Trung tâm dịch vụ tổng hợp đẩy mạnh truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân; kịp thời thông tin, truyền thông về các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách mới và các dự

thảo chính sách quan trọng có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

e) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội chủ động phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của UBND xã theo phân cấp ngân sách nhà nước; lồng ghép từ các chương trình, đề án có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có); đồng thời khuyến khích huy động nguồn xã hội hóa. Việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các đoàn thể xã;
- Công an xã;
- Các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã;
- Đơn vị sự nghiệp thuộc xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Nam Sơn